

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày: 17/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Duy Tuyên**
2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Vân Anh** - thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thanh Dung**- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn - TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 192/2021/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/HSST-QĐ ngày 01/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh 1990, tại xã Chuế Lưu, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh T; con bà: Trần Thị Kim T; vợ: Ngô Thị H, con: có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Tại bản án số 111/HSST-ngày 22/6/2021 của TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách tháng về tội “trộm cắp tài sản”(bản án đã có hiệu lực pháp luật). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 có mặt tại phiên tòa.

Người Bị hại:

1. Chị **Nguyễn Thị N**, sinh 1993; Nơi cư trú: Thôn Chính L, xã Nam Giới, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Chị **Nguyễn Thị Diễm Q**, sinh 2000; Nơi cư trú: Thôn Tiên Hùng, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, TP Hà Nội (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Lê Thị Mai L**, sinh 1989; Nơi cư trú: Tổ 6, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/6/2021, Nguyễn Thanh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wavve màu đen BKS 30Z9 – 2136 (T dùng khẩu trang che BKS xe) đi trên Quốc lộ 2, đoạn xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội mục đích tìm đối tượng sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến ngã 3 Quốc lộ 2 giao nhau với đường gom đi cầu Nhật Tân, T phát hiện chị Nguyễn Thị N đang điều khiển xe máy, tay trái cầm điện thoại di động. T điều khiển xe máy áp sát và dùng tay phải giật mạnh chiếc điện thoại của chị N rồi tăng ga bỏ chạy. Lúc này anh Sái Văn Tuyên đi xe máy phía sau phát hiện vụ việc nên đã đuổi theo T. Thấy bị phát hiện, T điều khiển xe rẽ phải vào thôn Đoài, xã Phú Minh nhưng do không biết đường nên đã đi vào ngõ cụt. Tại đây, T vứt chiếc điện thoại vừa cướp giật được ra đường rồi quay ngược lại để bỏ chạy thì anh Tuyên lao thẳng xe máy vào xe của T. T bỏ chạy bộ thì anh Tuyên đuổi theo và anh Trường, trú tại thôn Đoài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn đã bắt được T bàn giao cho Công an, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Quá trình điều tra còn làm rõ trước đó T đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản tại khu vực, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, nội dung như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, Nguyễn Thanh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 30Z – 2136 đi trên đường Quốc lộ 3 hướng thị trấn Sóc Sơn đi phù lỗ. Khi đi đến bên xe bus trước cổng trường THPT Lam Hồng thuộc khối 05, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, T nhìn thấy chị Nguyễn Thị Diễm Q, đang đứng một mình, trên tay cầm chiếc điện Iphone 7plus màu vàng. T điều khiển xe máy từ phía sau đi qua trước mặt chị Q và dùng tay trái cướp giật chiếc điện thoại Iphone 7plus của chị Q rồi chạy thoát theo hướng Quốc lộ 3 rẽ vào Quốc lộ 2 đi về nhà tại thôn Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Ngày 16/3/2021, T bán chiếc điện thoại cho chị L với giá 700.000đồng và đã tiêu sài hết vào mục đích cá nhân. Sau khi mua chiếc điện thoại của T chị L đã tháo linh kiện cho các khách hàng không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 90/KL – HĐ ngày 25/5/2021 và số 118/KL – HĐ ngày 16/7/2021, của hội đồng định giá tổ tụng huyện Sóc Sơn kết luận:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus 32G, màu vàng, bản quốc tế, có Imei số 353811085122567 mua cũ lại năm 2020 (tài sản chưa thu hồi được), trị giá: 5.463.000đồng.

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XsMax, màu đen, bản quốc tế, dung lượng 64G, số Imei số 353095103612399, mua cũ tháng 10/2020 (tài sản đã thu hồi được), trị giá: 10.500.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản không yêu cầu đền nghị gì nữa; chị Nguyễn Thị Diễm Q yêu cầu Thường bồi thường số tiền: 5.463.000đồng T chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 185/CT/VKS ngày 16/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Cướp giật tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn duy trì công tố tại phiên Tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận: Bị cáo phạm tội “cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, xem xét thái độ khai báo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 (phạm tội nhiều lần), Điều 38, Điều 65, Điều 56 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T mức án tù: 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 111/2021/HSST- ngày 22/6/2021, của TAND huyện Đông Anh, Hà Nội xử bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án từ 06 năm 04 tháng đến 06 năm 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả bồi thường cho chị Nguyễn Thị Diễm Q số tiền: 5.463.000đồng.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, tại khu vực bến xe bus trước cổng trường THPT Lam Hồng thuộc khối 05, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Thanh T có hành vi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 30Z9 – 2316 cướp giật của chị Nguyễn Thị Diễm Q 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng có trị giá: 5.463.000đồng.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/6/2021, tại khu vực ngã 3 Quốc lộ 02 – đường gom đi cầu Nhật Tân, Nguyễn Thanh T tiếp tục có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 30Z9 – 2136 cướp giật của chị Nguyễn Thị N 01 chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max có trị giá 10.500.000đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo công khai chiếm đoạt tài sản một cách nhanh chóng để tránh sự phản kháng của chủ tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, do đó việc đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần lên một mức hình phạt, cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cũng nên xem xét đến tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định khi lượng hình đối với bị cáo. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đó là các tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Tại bản án số 111/HSST- ngày 22/6/2021 của TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “trộm cắp tài sản” (tính đến ngày bị cáo phạm tội mới bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên không tính tái phạm). Bị cáo phạm tội lần này là phạm tội trong thời gian thử thách nên lần này xét xử toà án nhân dân huyện Sóc Sơn tổng hợp bản án theo Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xét thấy bị cáo phạm tội nhiều lần, phạm tội trong thời gian thử thách nên cần

phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới được tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với chị Lê Thị Mai L, trú tại tổ 6, phường Ba Hàng, TX Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra xác định: khi mua chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng, chị L không biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên do T cướp giật được mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 30Z9 – 2136, là phương tiện T sử dụng đi cướp giật tài sản, T khai xe mượn của chị Ngô Thị Hoa ở Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Chị Hoa khai chiếc xe trên chị mua của 01 người không quen biết để làm phương tiện đi lại từ năm 2018, khi mua bán chỉ bàn giao giấy tờ xe, không làm hợp đồng mua bán. Chị Hoa không biết T dùng chiếc xe vào mục đích đi cướp giật tài sản. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe trên không có trong hồ sơ dữ liệu xe tang vật, vật chứng, đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn Vinh, sinh 1966, trú tại xóm 6, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội, anh Vinh khai chiếc xe trên bán cho một người không quen biết và không làm hợp đồng mua bán. Ngày 22/10/2021, Cơ quan điều tra - Công an, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hoa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ thì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Diễm Q số tiền: 5. 463.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản không đề nghị gì nữa.

Về vật chứng: không có.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “cướp giật tài sản”

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 (phạm tội nhiều lần), Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật Hình sự; Điều 589, 357 Bộ luật dân sự; Điều 106, 135 Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14 – ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 111/2021/HSST – ngày 22/6/2021, của TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là: 06 (sáu) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 29/6/2021. Trừ thời gian tạm giữ của bản án số 111/2021/HSST – ngày 22/6/2021, từ ngày 22/3/2021 đến ngày 30/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho chị Nguyễn Thị Diễm Q số tiền: 5.463.000 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả số tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật này.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự thẩm sơ và 300.000đ án phí dân sự cho nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn (để thi hành án)
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phi